

Số: 2234/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 26 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản
tại mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường, xã Ia Hrú, tỉnh Gia Lai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29/11/2024, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản ngày 11/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025, Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 38/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025, Thông tư số 05/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phương pháp xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; mẫu văn bản trong hồ sơ xác định, phê duyệt chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; mẫu văn bản trong hồ sơ xác định, phê duyệt quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; mẫu văn bản trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 87/2025/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh về ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 trên địa bàn tỉnh;

Theo Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh về công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản tại xã HBông, huyện Chư Sê; Giấy phép khai thác khoáng sản số 127/GP-UBND ngày 20/4/2026 của UBND tỉnh cấp cho Công ty TNHH kinh doanh hàng xuất khẩu Quang Đức (TNHH);

Theo Biên bản họp tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản ngày 07 tháng 5 năm 2026 và đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 666/TTr-SNNMT ngày 21/05/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với đá làm vật liệu xây dựng thông thường và khoáng sản đi kèm là đất phủ và đá bazan lỗ rỗng làm vật liệu san lấp tại xã Ia Hrú, tỉnh Gia Lai như sau:

1. Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty TNHH kinh doanh hàng xuất khẩu Quang Đức (TNHH) (Mã số thuế: 5900251291, địa chỉ: 40 - 42 Lý Nam Đế, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai).

2. Các thông số tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm phê duyệt:

a) Trữ lượng khoáng sản tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (Q): Khoáng sản chính là đá làm vật liệu xây dựng thông thường 119.095 m³ ở thể địa chất và khoáng sản đi kèm là đất phủ, đá bazan lỗ rỗng sử dụng làm vật liệu san lấp: 69.766 m³;

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (G): $G_{\text{đá}} = 162.250$ đồng/m³; $G_{\text{sl}} = 64.500$ đồng/m³;

c) Tỷ lệ thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R): $R_{\text{đá}} = 3,9\%$, $R_{\text{sl}} = 3\%$

3. Tổng số tiền phải nộp: 888.600.596 đồng (*Bằng chữ: Tám trăm tám mươi tám triệu, sáu trăm nghìn, năm trăm chín mươi sáu đồng*).

4. Tổng số lần nộp: 07 lần.

5. Số tiền nộp hàng năm: 126.943.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm hai mươi sáu triệu, chín trăm bốn mươi ba nghìn đồng*).

6. Thời gian nộp bắt đầu từ năm 2026 đến năm 2032. Thời hạn nộp tiền theo quy định của pháp luật:

- Năm thứ nhất: Chậm nhất là 30 ngày, kể từ ngày cơ quan Thuế ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;


- Từ năm thứ hai trở đi: Chậm nhất là ngày 31 tháng 5 hằng năm.

Điều 2. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan


1. Thuế tỉnh Gia Lai có trách nhiệm thông báo số tiền nêu trên, đồng thời tổ chức thu và kiểm tra, đôn đốc việc nộp tiền theo quy định.

2. Công ty TNHH kinh doanh hàng xuất khẩu Quang Đức (TNHH) có trách nhiệm nộp tiền theo quy định tại Điều 1 Quyết định này và các quy định có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Công Thương, Xây dựng; Trưởng Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Ia Hnú, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Giám đốc Công ty TNHH kinh doanh hàng xuất khẩu Quang Đức (TNHH) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục ĐC&KS Việt Nam;
- Chi cục ĐC&KS miền Trung;
- CT, PCT TT: N.T.Thanh;
- Lưu: VT, N₄ 



Nguyễn Tuấn Thanh